BINH THUAN PLASTIC GROUP

AGRICULTURE & HORTICULTURE LIVESTOCK & FISHERY EQUIPMENT

PRODUCT GROUP



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN

BINH THUAN PLASTIC GROUP JOINT STOCK COMPANY

nhuabinhthuan.com.vn

E-Catalogue

TỔNG QUAN

Công ty Cổ phần Tập đoàn Nhựa Bình Thuận (BPG) được thành lập từ năm 2008, tiền thân là Công ty Cổ phần Cơ khí Nhựa Bình Thuận, có trụ sở tại 121 - 123 Lâm Hạ, Phường Bồ Đề, TP Hà Nội & 122 - 124 Vũ Tông Phan, Phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh.

Nhựa Bình Thuận là nhà sản xuất trực tiếp 04 nhóm sản phẩm chủ lực mang thương hiệu Nhựa Bình Thuận (BPG) như:

Nhựa Công nghiệp	Nhựa Nông nghiệp	Sản phẩm Khuôn mẫu	Sản phẩm Hạt nhựa

Với nhiều công ty thành viên trong hệ sinh thái ngành nhựa, Nhựa Bình Thuận đã khẳng định được thương hiệu, uy tín và vị trí của mình để đưa sản phẩm ra thị trường trong và ngoài nước.

Sau gần 20 năm hình thành và phát triển, Nhựa Bình Thuận hiện có 05 tổ hợp nhà máy hiện đại, với hệ thống trang thiết bị, công nghệ máy móc mới nhất nhập khẩu nguyên chiếc từ Nhật Bản, Đài Loan, Trung Quốc.... có thể đáp ứng hầu hết các yêu cầu về các mặt hàng nhựa phục vụ cho hoạt động sản xuất, gia công theo yêu cầu trên thị trường hiện nay.

TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN

Nhà sản xuất Pallet & Giải pháp Nhựa Công – Nông nghiệp Hàng đầu Việt Nam

Leading Manufacturer of Industrial & Agricultural Plastic Pallets and Solutions in Vietnam







Định hình chất lượng, kiến tạo tương lai

Shaping quality, creating the future

nhuabinhthuan.com.vn



OVERVIEW

Binh Thuan Plastic Group Joint Stock Company (BPG) formerly known as Binh Thuan Plastic Mechanical Joint Stock Company, was established in 2008 and headquartered at 121 - 123 Lam Ha, Bo De Ward, Ha Noi & 122 - 124 Vu Tong Phan, An Khanh Ward, Ho Chi Minh City.

Binh Thuan Plastics is a direct manufacturer of 04 main product groups under Binh Thuan Plastics (BPG) brand name, such as:

- Industrial plastic products
- Agriculture plastic products
- Injection moldings products
- Plastic granule products

With many member companies in BPG plastic industry ecosystem, Binh Thuan Plastics has affirmed its brand, reputation and market position to bring BPG products to domestic and foreign markets.

After nearly 20 years of establishment and development, Binh Thuan Plastics now operates five modern manufacturing complexes, with modern equipment system and latest machinery directly CBU imported from Japan, Taiwan, China, etc. Binh Thuan Plastics can meet most of the market requirements for plastic products by both producing and machining on demand...

TẦM NHÌN, SỨ MỆNH

VISION - MISSION

Tầm nhìn/ Vision

Trở thành Tập đoàn Nhựa hàng đầu Việt Nam

Trong lĩnh vực Pallet nhựa và các sản phẩm nhựa phụ trợ cho ngành Công nghiệp - Nông nghiệp - Ngư nghiệp

To become Vietnam's leading group in plastic pallets and industrial – agricultural – fishery plastic auxuliary products.





Sứ mệnh/ Mission

Tái tạo nguồn nhiên liệu, kiến tạo ra những sản phẩm nhựa thiết yếu

Có chất lượng cao, giá cả cạnh tranh, đóng góp cho sự phát triển kinh tế Đất nước.

Renewing resources, creating essential plastic products of high quality with competitive price, contributing to the country's economic development.



ĐỔI MỚI ĐỂ KHÁC BIỆT

PHÁT TRIỂN ĐỂ BỀN VỮNG

Innovate To Be Different, Develop To Be Sustainable



Chính Trực
Integrity

Sáng Tạo
Creativity

Trách Nhiệm
Responsibility

Hiệu Quả
Efficiency

Kết Nối
Connectedness

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

CORE VALUES

CHẬU CÂY

PLANTER



CHẬU CÂY

Planter



CHẬU BONSAI

(BONSAI POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

200 x 110 x 100
250 x 150 x 130
280 x 150 x 130
320 x 190 x 190



ANG CÂY CẢNH

(WIDE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

250 x 522 x 60
295 x 205 x 75
350 x 255 x 90
350 x 255 x 110
380 x 280 x 160
450 x 320 x 110
500 x 370 x 90



CHẬU BOM HOA VĂN

(PATTERNED TALL ROUND CYLINDER POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

370 x 200 x 442
435 x 234 x 520
500 x 269 x 598



CHẬU BOM TRƠN

(PLAIN TALL ROUND CYLINDER POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

260 x 300
300 x 400
345 x 465



CHẬU HOA VÒNG TRÒN

(SPIRAL-SHAPE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

205 x 145 x 225
245 x 167 x 300
320 x 200 x 355



CHẬU ỐNG KIM CƯƠNG

(DIAMOND-SHAPE CYLINDER POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

155 x 124
260 x 295
312 x 393



CHẬU HOA BÁT GIÁC

(OCTAGON POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

200 x 130 x 150



CHẬU HOA FAC

(FAC POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

280 x 315 x 166
380 x 350 x 220
480 x 385 x 280
580 x 410 x 340
680 x 455 x 400



CHẬU HOA FAC - GIẢ ĐÁ TRẮNG

(FAC POT- MIMIC MARBLE)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

280 x 315 x 166
380 x 350 x 220
480 x 385 x 280
580 x 410 x 340
680 x 455 x 400

CHẬU CÂY

Planter



CHẬU HOA LỤC GIÁC
(HEXAGON POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

300 x 200 x 200
320 x 210 x 210
340 x 220 x 220
400 x 270 x 250
400 x 290 x 200
450 x 300 x 300
480 x 320 x 320



CHẬU HOA LỤC GIÁC CAO TGA
(TGA TALL HEXAGON POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

280 x 185 x 240



CHẬU HOA LỤC GIÁC LA280
(LA280 HEXAGON POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

280 x 320



CHẬU HOA LỤC GIÁC LA390
(LA390 HEXAGON POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

390x 400



CHẬU HOA LỤC GIÁC LG-PLT
(HEXAGON POT LG-PLT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

220 x 240
270 x 300
370 x 400
440 x 480



CHẬU HOA LỤC GIÁC VÀNH NGỬA
(OPEN RIM HEXAGON POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

350 x 250
420 x 300
500 x 350



CHẬU HOA LỤC GIÁC VÀNH NGỬA - GIẢ ĐÁ
(OPEN RIM HEXAGON POT - MARBLE-MIMIC)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

350 x 250
420 x 300
500 x 350



CHẬU HOA TRÒN AB
(ROUND POT AB)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

300 x 170 x 200
310 x 170 x 210
340 x 170 x 250
350 x 180 x 260
380 x 200 x 300
450 x 260 x 300
480 x 260 x 320
510 x 280 x 350



CHẬU HOA BA CHÂN
(3-LEGGED POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

220 x 210
300 x 320
410 x 400

CHẬU CÂY

Planter



CHẬU HOA PHÚC LỘC THỌ (PLT)

(FU LU SHOU POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

280 x 130 x 135
380 x 180 x 200
480 x 230 x 250
580 x 280 x 320
680 x 350 x 340
780 x 360 x 350
810 x 423 x 367



CHẬU HOA PHÚC LỘC THỌ - GIẢ ĐÁ

(FU LU SHOU POT- MARBLE-MIMIC)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

280 x 130 x 135
380 x 180 x 200
480 x 230 x 250
580 x 280 x 320
680 x 350 x 340



CHẬU GIẢ MÂY

(ARTIFICIAL RATTAN POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

220 x 170 x 159
380 x 289 x 225
331 x 335 x 209



CHẬU LAN GIẢ GỐM

(ORCHID POT - CERAMIC-MIMIC)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

150 x 100
170 x 120
200 x 140
230 x 230



CHẬU GIẢ ĐỒNG HOA VĂN CỔ ĐIỂN

(IMITATION BRONZE PLASTIC POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

450 x 255 x 300
500 x 290 x 330

CHẬU HOA MÚI KHẾ

(STARFRUIT-SHAPE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

220 x 110 x 150
240 x 130 x 160



CHẬU HOA NHẬT

(JAPAN AESTHETIC POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

270 x 140 x 115
325 x 125 x 131
330 x 140 x 170



CHẬU HOA ỐP TƯỜNG BÁN NGUYỆT

(SEMICIRCLE WALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

275 x 240 x 158
295 x 238 x 217



CHẬU HOA ỐP TƯỜNG VIỀN TIM

(HEART-BORDERED WALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*

240 x 130 x 160

CHẬU HOA TRANG TRÍ

Decorative flower pot



CHẬU HOA ỐP TƯỜNG VÂN SỌC
(STRIP-PATTERNED WALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 250 x140 x 140



CHẬU HOA TREO TRÒN BÉ
(SMALL ROUND HANGING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 170 x 100 x 130

CHẬU VUÔNG CAO
(TALL SQUARE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 190 x 132 x 245
250 x 250 x 400



CHẬU HOA VUÔNG HOA
(PATTERNED SQUARE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 300 x 187 x 222
360 x 225 x 310
480 x 320 x 400



CHẬU HOA VUÔNG TRƠN
(PLAIN SQUARE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 200 x 148 x 190
150 x 110 x 145



CHẬU HOA VUÔNG VÂN SỌC NGANG
(HORIZONTAL-STRIPED SQUARE POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 155 x 155 x 160



CHẬU HOA XOẮN ỐC
(TWISTED POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 210 x 170



CHẬU KẸP BAN CÔNG TRÒN NHỎ
(SMALL ROUND BALCONY RALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 275 x 300



CHẬU KẸP BAN CÔNG TRÒN TO
(BIG ROUND BALCONY RALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 290 x 295

CHẬU HOA TRANG TRÍ

Decorative flower pot



CHẬU KẸP BAN CÔNG HÌNH Ô VAN
(OVAL-SHAPED RALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 700 x 305 x 275



CHẬU QUẢ BÍ
(PUMPKIN-SHAPED POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 220 x 100 x 150



CHẬU HÀNG RÀO
(FENCE-SHAPED POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 440x220x130



CHẬU ỐP TƯỜNG HÀNG RÀO
(FENCE-SHAPED WALLING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 238 x 150 x 190



CHẬU TREO SÓNG NGANG
(WAVE-PATTERNED HANGING POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 200 x 140 x 150



CHẬU TRÒN ỐNG TRÚC
(BAMBOO-PATTERNED ROUND POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 250 x 200 x 314



ĐĨA LÓT CHẬU TRÒN
(ROUND PLANTER POT)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*
150 x 260
200 x 310
230 x 310
270 x 350
300 x 380
350 x 380



KHAY TRỒNG RAU (CÓ ĐẾ LÓT)
(PLANTING TRAY (WITH COASTER))

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*
475 x 340 x 15
680 x 420 x 155
680 x 420 x 195



KHAY MẠ
(PLANTLET TRAY)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)* 600 x 300 x 36

CHẬU HOA TRANG TRÍ

Decorative flower pot





CHẬU THÔNG MINH HOA VĂN CỔ ĐIỂN PHÁP (CÓ ĐẾ LÓT)

(CLASSIC FRENCH PATTERN SMART PLANTER TRAY (WITH COASTERS))

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 480x190x160, 590x230x170, 670x240x190

CHẬU HOA THÔNG MINH BÉ TRƠN

(SMALL SMART PLAIN PLANTING TRAY)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 480 x 200 x 160

CHẬU HOA THÔNG MINH ĐẠI TRƠN

(BIG SMART PLAIN PLANTING TRAY)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 665 x 235 x 190

CHẬU KHAY ƯƠM

Nursery seedling pot





CHẬU ƯƠM E

(NURSERY SEEDLING POT E)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 190 x 120 x 150, 230 x 150 x 200, 260 x 170 x 230, 270 x 180 x 250, 280 x 180 x 250, 300 x 210 x 280

KHAY ƯƠM CÂY ĐEN

(BLACK NURSERY SEEDLING TRAY)

Kích thước (mm) *Dimension (mm)*: 440 x 320 x 50 (12 lỗ), 430 x 260 x 50 (15 lỗ)

THIẾT BỊ CHĂN NUÔI

LIVESTOCK EQUIPMENT



ĐỒ UỐNG

Poultry drinker



UỐNG 2 LÍT LOẠI 1

(2 LITERS POULTRY DRINKER TYPE 1)

Kích thước: *(Sizes)*	**140x160mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 2 lít loại 1** *(2 liters bottom type 1)* **Ống 2 lít** *(2 liters tube)*



UỐNG 2 LÍT LOẠI 2

(2 LITERS POULTRY DRINKER TYPE 2)

Kích thước: *(Sizes)*	**140x160mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 2 lít loại 2** *(2 liters bottom type 2)* **Ống 2 lít** *(2 liters tube)*



UỐNG 4 LÍT LOẠI 1

(4 LITERS POULTRY DRINKER TYPE 1)

Kích thước: *(Sizes)*	**215x230mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 4 lít loại 1** *(4 liters bottom type 1)* **Ống 4 lít** *(4 liters tube)*



UỐNG 4 LÍT LOẠI 2

(4 LITERS POULTRY DRINKER TYPE 2)

Kích thước: *(Sizes)*	**215x230mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 4 lít loại 2** *(4 liters bottom type 2)* **Ống 4 lít** *(4 liters tube)*



UỐNG 8 LÍT

(8 LITERS POULTRY DRINKER)

Kích thước: *(Sizes)*	**240x330mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 8 lít** *(8 liters bottom)* **Ống 8 lít** *(8 liters tube)*



UỐNG TỰ ĐỘNG

(AUTOMATIC POULTRY DRINKER)

Kích thước: *(Sizes)*	**215x230mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chuông uống đỏ** *(Red drinking bell)* **Phao nhựa trắng** *(White plastic floater)* **Bộ phụ kiện (dây dẫn)** *(Accessories (piping line))*



UỐNG 1,5 LÍT TRẮNG ĐỎ

(1,5 LITERS RED&WHITE POULTRY DRINKER)

Kích thước: *(Sizes)*	**190x193mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 1,5 lít đỏ** *(4 liters bottom type 2)* **Thân 1,5 lít** *(1,5 liters tube)*



UỐNG 4 LÍT TRẮNG ĐỎ

(4 LITERS RED&WHITE POULTRY DRINKER)

Kích thước: *(Sizes)*	**283x295mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 4 lít đỏ** *(8 liters bottom)* **Thân 4 lít** *(4 liters tube)*



UỐNG 6 LÍT TRẮNG ĐỎ

(6 LITERS RED&WHITE POULTRY DRINKER)

Kích thước: *(Sizes)*	**283x295mm (WxH)**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế 6 lít đỏ** *(8 liters bottom)* **Thân 6 lít** *(6 liters tube)*

ĐỒ ĂN

Poultry feeder



	Ăn cút (195x155 poultry feeder)	Ăn cút (225x185 poultry feeder)	Ăn cút (270x215 poultry feeder)	Ăn cút (355x240 poultry feeder)	Ăn cút (390x265 poultry feeder)
Kích thước: *(Sizes)*	195x155 mm (WxH)	225x185 mm (WxH)	270x215 mm (WxH)	355x240 mm (WxH)	390x265 mm (WxH)
Đơn vị tính: *(Units)*	Đế ăn cút (Bottom feeder)	Đế ăn trung (Bottom feeder)	Đế ăn nhỡ (Bottom feeder)	Đế ăn đại bé (Bottom feeder)	Đế ăn đại vừa (Bottom feeder)
	Chóp ăn cút (Top body)	Chóp ăn trung (Top body)	Chóp ăn nhỡ (Top body)	Chóp ăn đại bé (Top body)	Chóp ăn cút (Top body)
	Vành ăn cút (Rim)	Vành ăn trung (Rim)	Vành ăn nhỡ (Rim)	Vành ăn đại bé(Rim)	Vành ăn cút (Rim)

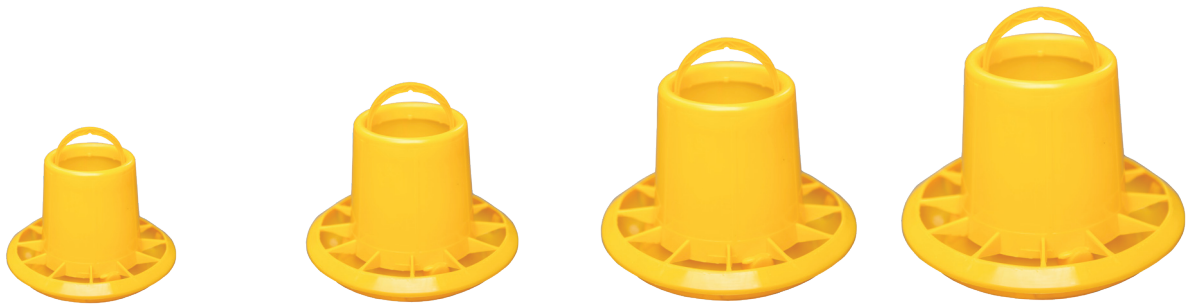

	Ăn cút liền vành (195x155 seamless-rim poultry feeder)	Ăn nhỡ liền vành (300x225 seamless-rim poultry feeder)	Ăn đại bé liền vành (360x290 seamless-rim poultry feeder)	Ăn đại to liền vành (450x320 seamless-rim poultry feeder)
Kích thước: *(Sizes)*	205x150 mm (WxH)	300x225 mm (WxH)	360x290 mm (WxH)	450x320 mm (WxH)
Đơn vị tính: *(Units)*	Đế ăn cút (Bottom feeder)	Đế ăn nhỡ (Bottom feeder)	Đế ăn đại bé (Bottom feeder)	Đế ăn đại to (Bottom feeder)
	Chóp ăn cút (Top body)	Chóp ăn nhỡ (Top body)	Chóp ăn đại bé (Top body)	Chóp ăn đại to (Top body)



	Ăn đại xâu móc (Big poultry feeder & strap bar)	Ăn Indo (Indo style poultry feeder)
Kích thước: *(Sizes)*	420x280 mm (WxH)	290x300 mm (WxH)
Đơn vị tính: *(Units)*	Đế ăn đại xâu móc (Bottom feeder)	Đế ăn Indo (Bottom feeder)
	Chóp ăn đại xâu móc (Top body)	Thân ăn Indo (Top body)
		Nắp ăn Indo (Top lid)

MÂM GÀ

(CHICKEN TRAY)

		Loại 1 (Type 1)	Loại 2 (Type 2)
Kích thước: *(Sizes)*	400x30 mm	Màu (Color)	Màu (Color)
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Vàng thư (Lime)	Vàng chanh (Pate)

SÀN

Flooring

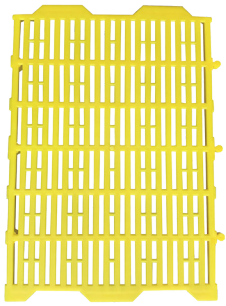

SÀN CHÓ

(DOG FLOORING)

Kích thước: *(Sizes)*	550x400x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Vàng chanh *(Lime)*

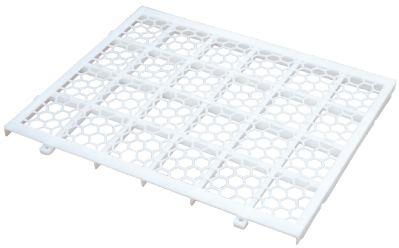

SÀN VỊT

(DUCK FLOORING)

Kích thước: *(Sizes)*	600x500x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Trắng *(White)*

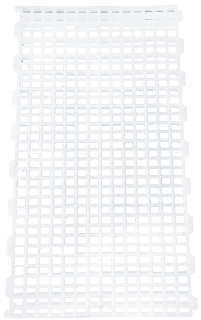

SÀN GÀ

(CHICKEN FLOORING)

Kích thước: *(Sizes)*	500x1000x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Trắng *(White)*

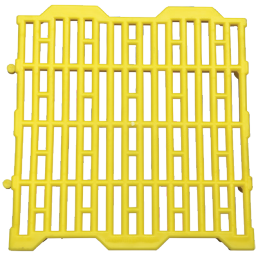

SÀN HEO 40X40 NAN THƯA

(40X40 PIG FLOORING WITH THINLY SPACING)

Kích thước: *(Sizes)*	400x400x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Vàng chanh *(Lime)*

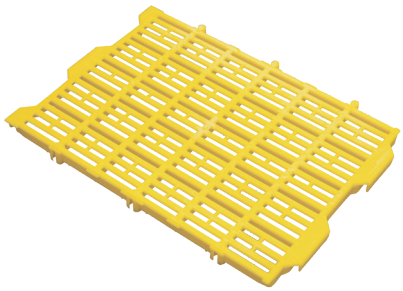

SÀN HEO 40X60

(40X60 PIG FLOORING)

Kích thước: *(Sizes)*	600x400x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Vàng chanh *(Lime)*

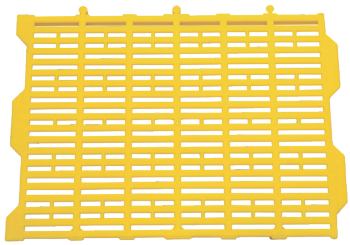

SÀN HEO 40X55 NHẸ

(40X55 PIG FLOORING - LIGHT)

Kích thước: *(Sizes)*	550x400x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Vàng chanh *(Lime)*

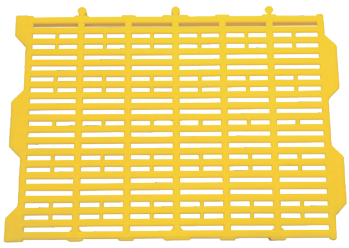

SÀN HEO 40X55 NẶNG

(40X55 PIG FLOORING - HEAVY)

Kích thước: *(Sizes)*	550x400x30 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Vàng chanh *(Lime)*



SÀN HEO 40X120

(40X60 PIG FLOORING)

Kích thước: *(Sizes)*	1200x400x55 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Cam *(Orange)*



SÀN HEO 40X120 NHẸ

(40X55 PIG FLOORING - LIGHT)

Kích thước: *(Sizes)*	1200x400x42 mm	Màu
Đơn vị tính: *(Units)*	Chiếc *(Each)*	Cam *(Orange)*

LỒNG GIÀ, VỈ TRỨNG, MÁNG

Chiken cage, egg tray, trough



LỒNG GÀ TQ

(CHINESE STYLE LOW CHICKEN CAGE)

Kích thước: *(Sizes)*	**730x540x250mm**
Đơn vị tính: *(Units)*	Đế lồng gà TQ *(Bottom body)* Nắp lồng gà TQ *(Top lid)*
Màu sắc: *(Color)*	**Trắng** *(White)* **Vàng** *(Yellow)*



LỒNG GÀ CP

(HIGH CHICKEN CAGE)

Kích thước: *(Sizes)*	**730x540x310mm**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Đế lồng gà CP** *(Bottom body)* **Nắp lồng gà CP** *(Top lid)*
Màu sắc: *(Color)*	**Trắng** *(White)* **Vàng** *(Yellow)*



VỈ ĐỰNG TRỨNG GÀ VỊT

(EGG TRAY)

Kích thước: *(Sizes)*	**280x280mm**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chiếc** *(Each)*
Màu sắc: *(Color)*	**Đen** *(Black)* **Cam** *(Orange)*



MÁNG LỢN DÀI

(LONG TROUGH PIG FEEDER)

Kích thước: *(Sizes)*	**590x230x100mm**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chiếc** *(Each)*
Màu sắc: *(Color)*	**Đen** *(Black)* **Xanh** *(Blue)*



MÁNG VUÔNG ĐEN

(BLACK SQUARE TROUGH)

Kích thước: *(Sizes)*	**475x350x85mm**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chiếc** *(Each)*
Màu sắc: *(Color)*	**Đen** *(Black)*

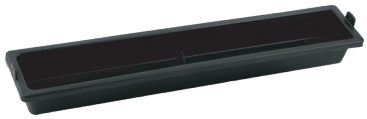

MÁNG LỢN DÀI

(LONG TROUGH PIG FEEDER)

Kích thước: *(Sizes)*	**650x120x65mm**
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chiếc** *(Each)*
Màu sắc: *(Color)*	**Đen** *(Black)*

NGƯ NGHIỆP

Fishery

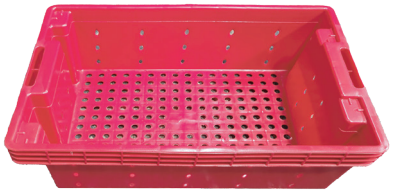

SỌT CÁ BÉ 1KG

(1KG SMALL FISH BASKET)

Kích thước: *(Sizes)*	**590x230x100mm**	**Màu sắc** *(Color)*
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chiếc** *(Each)*	**Đỏ** *(Red)*

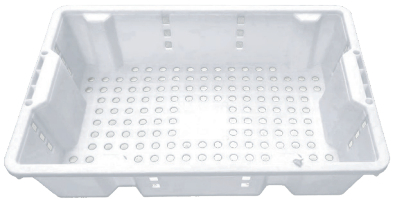

SỌT CÁ TO 1KG

(1,45KG BIG FISH BASKET)

Kích thước: *(Sizes)*	**580x400x140mm**	**Màu sắc** *(Color)*
Đơn vị tính: *(Units)*	**Chiếc** *(Each)*	**Đỏ** *(Red)* **Trắng** *(White)* **Đen** *(Black)*

KHÁCH HÀNG VÀ ĐỐI TÁC

OUR CUSTOMERS

NỘI ĐỊA

Domestic

QUỐC TẾ

International



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN NHỰA BÌNH THUẬN

BINH THUAN PLASTIC GROUP JOINT STOCK COMPANY

Trụ sở miền Bắc:

Địa chỉ: 121 - 123 Lâm Hạ, Phường Bồ Đề, TP. Hà Nội

Tel: 1800 2228 **Email:** info@nhuabinhthuan.com.vn **Website:** nhuabinhthuan.com.vn

Trụ sở miền Nam:

Địa chỉ: 122 - 124 Vũ Tông Phan, phường An Khánh, TP. Hồ Chí Minh

Nhà máy:

Tổ hợp Hưng Yên: Lô A6, Khu Công nghiệp số 03 (Ecoland), T. Hưng Yên

Tổ hợp Hà Nam: Lô CN-03, KCN Đồng Văn IV, P. Lê Hồ, T. Ninh Bình

Tổ hợp Hải Dương: Km39, QL5, X. Kẻ Sặt, TP. Hải Phòng

Tổ hợp Sài Gòn: Lô E, đường N5 - N6, KCN Nam Tân Uyên, P. Tân Hiệp, TP. Hồ Chí Minh

Tổ hợp Tây Sài Gòn: Lô số 6, đường số 3, KCN Tân Đức, X. Đức Hoà, T. Tây Ninh